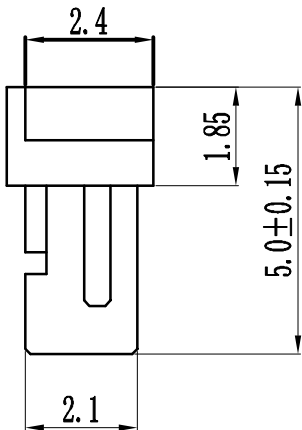
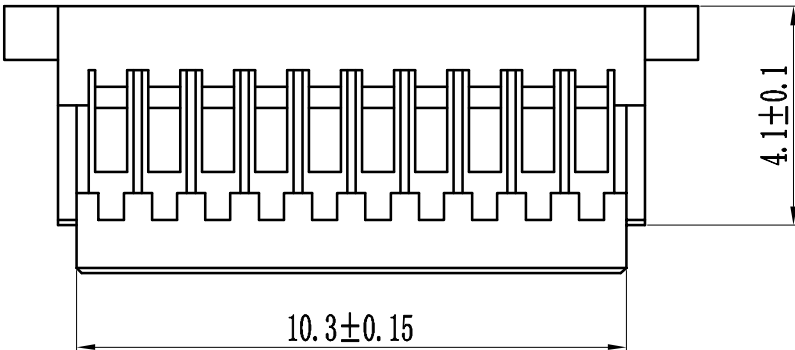
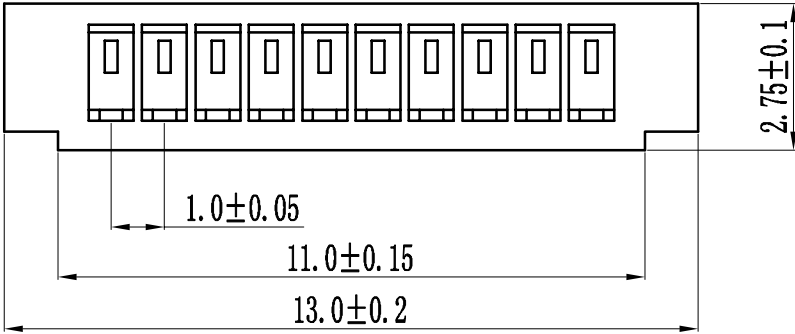


旧底图总号

底图总号

签 字

日 期



孔 位	型 号	L (mm)
2	SH-2Y	4
3	SH-3Y	5
4	SH-4Y	6
5	SH-5Y	7
6	SH-6Y	8
7	SH-7Y	9
8	SH-8Y	10
9	SH-9Y	11
10	SH-10Y	12
11	SH-11Y	13
12	SH-12Y	14
13	SH-13Y	15
14	SH-14Y	16
15	SH-15Y	17
16	SH-16Y	18
17	SH-17Y	19
18	SH-18Y	20
19	SH-19Y	21
20	SH-20Y	22

2	接触件	磷青铜	-	镀金
1	塑胶本体	PA46 (UL94V-0)	1	
序号	名 称	材 料	数量	附 注
绘图		日 期		
设计		日 期		
审核		日 期		
批准		日 期		
LXW 连兴旺电子(深圳)有限公司 LXWCONN ELECTRONICS (SHENZHEN) CO., LTD				
图纸编号		LXW-SH-nY		
投影法				
第 页		共 页		